

NGHỊ QUYẾT

**Về bổ sung kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Trung ương
giai đoạn 2021-2025 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng
nông thôn mới và Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã
hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH
KHÓA XVIII, KỲ HỌP THỨ 9**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13 tháng 6 năm 2019;
Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 4 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ quy định
chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;*

*Căn cứ Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22 tháng 2 năm 2022 của Thủ
tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng
nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của
Chính Phủ về quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục
tiêu quốc gia;*

*Căn cứ Nghị quyết số 27/2022/NQ-HĐND ngày 26 tháng 7 năm 2022 của
Hội đồng nhân dân tỉnh về ban hành quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức
phân bổ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia
phát triển vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 và
hàng năm trên địa bàn tỉnh Quảng Bình;*

*Căn cứ Nghị quyết số 28/2022/NQ-HĐND ngày 26 tháng 7 năm 2022 của
Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn
ngân sách trung ương, tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện
Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025
trên địa bàn tỉnh Quảng Bình;*

*Căn cứ Nghị quyết số 100/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2022 của Hội
đồng nhân dân tỉnh về việc phân bổ chi tiết vốn đầu tư phát triển ngân sách
trung ương giai đoạn 2021 – 2025 và năm 2023 thuộc Chương trình mục tiêu
quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi
tỉnh Quảng Bình;*

Căn cứ Nghị quyết số 68/NQ-HĐND ngày 26 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc phân bổ vốn đầu tư phát triển ngân sách Trung ương và vốn đối ứng của ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 và năm 2022 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Quảng Bình;

Căn cứ Nghị quyết số 69/NQ-HĐND ngày 26 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc phân bổ vốn đầu tư phát triển ngân sách Trung ương và vốn đối ứng ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 và năm 2022 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng Nông thôn mới;

Căn cứ Quyết định số 147/QĐ-TTg ngày 23 tháng 2 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao bổ sung kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn NSTW giai đoạn 2021-2025 thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia và điều chỉnh một số mục tiêu, nhiệm vụ của 03 Chương trình mục tiêu quốc gia tại Quyết định số 652/QĐ-TTg ngày 28 tháng 5 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ;

Xét Tờ trình số 421/TTr-UBND ngày 16 tháng 3 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết về bổ sung kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Trung ương giai đoạn 2021-2025 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; sau khi nghe báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ban Văn hoá - Xã hội; ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Nghị quyết về bổ sung kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Trung ương giai đoạn 2021-2025 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi như sau:

1. Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới

- Nguồn vốn bổ sung giai đoạn 2021-2025: 55.010 triệu đồng.
- Phương án phân bổ: *(Chi tiết tại Phụ lục 1 kèm theo)*

2. Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Nguồn vốn bổ sung giai đoạn 2021-2025: 1.692 triệu đồng.
- Phương án phân bổ: *(Chi tiết tại Phụ lục 2 kèm theo)*

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật; giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các tổ đại biểu, các đại biểu của Hội đồng nhân dân tỉnh trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình khóa XVIII, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 24 tháng 3 năm 2023 và có hiệu lực ký kể từ ngày ban hành. / *ph*

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các Bộ: KHĐT, TC, NN&PTNT;
- Ủy Ban Dân tộc;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các Ban và các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Báo Quảng Bình; Đài PT-TH Quảng Bình; Trung tâm TH-CB tỉnh;
- Lưu: VP HĐND tỉnh.



CHỦ TỊCH

Trần Hải Châu
Trần Hải Châu

**PHỤ LỤC 1:**
GIAO BỔ SUNG KẾ HOẠCH VỐN ĐPT (NGUỒN NSTW) GIAI ĐOẠN 2021-2025 THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MTQG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI
(Kèm theo Nghị quyết số 140 ngày 24/3/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình)

TT	Phân bổ các huyện, thị xã, thành phố ⁽¹⁾	Kế hoạch giai đoạn 2021-2025	Ghi chú
	Tổng số	55.010	
1	Huyện Lệ Thủy	5.530	
2	Huyện Quảng Ninh	4.366	
3	Thành phố Đồng Hới	1.746	
4	Huyện Bố Trạch	11.060	
5	Huyện Quảng Trạch	8.150	
6	Thị xã Ba Đồn	2.911	
7	Huyện Tuyên Hóa	10.769	
8	Huyện Minh Hóa	10.478	

(1): Đã bao gồm vốn hỗ trợ thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm giai đoạn 2021-2025 theo quy định tại Quyết định số 919/QĐ-TTg ngày 01/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ trong thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới



Phụ lục II

Phân bổ vốn đầu tư phát triển ngân sách trung ương bổ sung giai đoạn 2021 - 2025 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Quảng Bình

(Kèm theo Nghị quyết số 110/NQ-HĐND ngày 24/3/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Nội dung/danh mục	Kế hoạch giai đoạn 2021 - 2025	Đơn vị thực hiện
I	Dự án 10: Truyền thông, tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Kiểm tra, giám sát đánh giá việc tổ chức thực hiện Chương trình	1.692	
	Tiểu dự án 2: Ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh trật tự vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	1.692	
1	Huyện Lệ Thủy	457	
2	Huyện Quảng Ninh	163	
3	Huyện Bố Trạch	310	
4	Huyện Minh Hóa	610	
5	Huyện Tuyên Hóa	152	